TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH BÌNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 22/2020/DS-ST Ngày: 29 – 7 – 2020 V/v tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH BÌNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Giang.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hoàng Minh;

2. Ông Nguyễn Quốc Trí.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Trung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Xuân - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 10 tháng 7 năm 2020 và ngày 29 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 11/2020/TLST-DS ngày 10 tháng 01 năm 2020 về việc *"Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2020/QĐXXST-DS ngày 22 tháng 6 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 21/2020/QĐXXST-DS ngày 10 tháng 7 năm 2020, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Trần Thanh P, sinh năm 1977;

Địa chỉ: Khóm TĐ, thị trấn TB, huyện TB, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện hợp pháp cho anh Trần Thanh P có chị Lê Thị Thùy T, sinh năm: 1983, địa chỉ: Ấp 1, xã 2, huyện TB, tỉnh Đồng Tháp, là người đại diện theo ủy quyền (theo văn bản ủy quyền số 633 ngày 19/3/2020).

2. Bị đơn: Anh Huỳnh Chí C, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Số 425, khóm TA, thị trấn TB, huyện TB, tỉnh Đồng Tháp.

(Chị Lê Thị Thùy T có mặt, anh Huỳnh Chí C vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Trong đơn khởi kiện và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Căn cứ Hợp đồng vay tiền số: 03072017 ngày 03/7/2017, anh Huỳnh Chí C có vay tiền của anh Trần Thanh P với số tiền gốc 15.000.000đ và lãi 1/%/tháng, thời hạn vay là 12 tháng, tổng số tiền gốc và lãi 16.800.000 đồng, thỏa thuận hình thức trả là trả dần thời hạn là 12 kỳ, mỗi kỳ trả số tiền 1.400.000 đồng. Sau khi vay anh C trả cho anh P được 02 kỳ số tiền là 2.800.000 đồng. Từ tháng 10/2017 đến nay, anh C không thực hiện đúng theo nội dung đã thỏa thuận trong hợp đồng.

Nay anh Trần Thanh P yêu cầu anh Huỳnh Chí C trả cho anh P số tiền vay là 14.000.000 đồng và lãi suất 20%/năm từ ngày 03/7/2018 đến ngày xét xử vụ án, nhưng tại phiên tòa hôm nay không yêu cầu tính lãi.

- Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, bị đơn anh Huỳnh Chí C: Đã được Tòa án tiến hành tống đạt Thông báo thụ lý vụ án; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Quyết định hoãn phiên tòa hợp lệ nhưng anh C không đến tham gia tố tụng và không trình bày ý kiến cho Tòa án.

- Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án lấy lời khai bà Lê Thị K, bà K trình bày: Bà là mẹ ruột của anh Huỳnh Chí C, anh C thường xuyên về nhà, bà có nhận các văn bản của Tòa án tống đạt cho anh C, bà có thông báo và trực tiếp đưa lại cho anh C, anh C biết nhưng không đến Tòa án vì bận đi làm ở tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Bình phát biểu: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng dân sự là đúng quy định. Về ý kiến giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án:

Nguyên đơn anh Trần Thanh P khởi kiện tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản đối với bị đơn anh Huỳnh Chí C, cư trú tại: Khóm TĐ, thị trấn TB, huyện TB, tỉnh Đồng Tháp phù hợp với kết quả xác nhận của Công an thị trấn TB, huyện TB, tỉnh Đồng Tháp, nên căn cứ khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, xác định đây là tranh chấp về dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp.

[2] Về thủ tục tố tụng:

Bị đơn anh Huỳnh Chí C đã được Tòa án tiến hành tống đạt Thông báo thụ lý vụ án; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Quyết định hoãn phiên tòa hợp lệ nhưng anh C không đến tham gia tố tụng và không trình bày ý kiến cho Tòa án. Xét thấy, anh C cố tình vắng mặt, nên căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn anh Huỳnh Chí C.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Ngày 03/7/2017, anh Huỳnh Chí C có vay tiền của anh Trần Thanh P với số tiền gốc 15.000.000đ và lãi 1/%/tháng, thời hạn vay là 12 tháng, tổng số tiền gốc và lãi 16.800.000 đồng, thỏa thuận hình thức trả là trả dần thời hạn là 12 kỳ, mỗi kỳ trả số tiền 1.400.000 đồng. Sau khi vay anh C trả cho anh P được 02 kỳ số tiền là 2.800.000 đồng. Từ tháng 10/2017 đến nay, anh C không thực hiện đúng theo nội dung đã thỏa thuận trong hợp đồng. Nay anh Trần Thanh P yêu cầu anh Huỳnh Chí C trả cho anh P số tiền vay là 14.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi là có căn cứ và phù hợp theo quy định tại Điều 463 Bộ luật dân sự năm 2015.

Điều 463 Bộ luật dân sự năm 2015 quy định:

"*Hợp đồng vay tài sản là sự thỏa thuận giữa các bên, theo đó bên cho vay giao tài sản cho bên vay; khi đến hạn trả, bên vay phải hoàn trả cho bên cho vay tài sản cùng loại theo đúng số lượng, chất lượng và chỉ phải trả lãi nếu có thoả thuận hoặc pháp luật có quy định*".

Đối với khoản tiền lãi chậm trả từ ngày 03/7/2018 đến nay anh P không tính cho anh C, xét việc không tính lãi chậm trả thời gian qua là có lợi cho phía bị đơn, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Bình có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí: Căn cứ khoản 1 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, anh Huỳnh Chí C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 266, Điều 271, Điều 272, Điều 273 và Điều 483 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 463, Điều 466 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Trần Thanh P.

- Buộc anh Huỳnh Chí C có trách nhiệm trả cho anh Trần Thanh P số tiền vay 14.000.000 đồng (mười bốn triệu đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Anh Huỳnh Chí C phải chịu 700.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Anh Trần Thanh P không phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí mà anh P đã nộp theo Biên lai thu số BH/2018/0008279, quyển số 166, ngày 09/01/2020 tại Chi cục Thi hánh án dân sự huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp.

Anh Trần Thanh P có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; anh Huỳnh Chí C có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được hoặc được tống đạt hợp lệ bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND H. Thanh Bình;
- Chi cục THADS H. Thanh Bình;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN–CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Hoàng Giang